

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thu tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển đổi mục đích để thực hiện Dự án thành phần di dân tái định cư, định canh thuộc Dự án thủy điện Thượng Kon Tum**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 24/2013/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2013 quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; số 26/2015/TT-BNNPTNT ngày 29/7/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2013/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Xét đề nghị của UBND huyện Kon Plông tại Văn bản số 238/CV-UBND ngày 15/3/2016 về việc đề nghị chấp thuận phương án nộp tiền trồng rừng thay thế đối với dự án thành phần di dân tái định cư, định canh thuộc Dự án thủy điện Thượng Kon Tum (kèm theo hồ sơ); Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 374/SNN-KH ngày 17/3/2016 về việc đề nghị chấp thuận phương án nộp tiền trồng rừng thay thế đối với Dự án thành phần di dân tái định cư, định canh thuộc Dự án thủy điện Thượng Kon Tum,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển đổi mục đích để thực hiện Dự án thành phần di dân tái định cư, định canh thuộc Dự án thủy điện Thượng Kon Tum do UBND huyện Kon Plông làm chủ đầu tư. Cụ thể như sau:

1. Tổng diện tích đất lâm nghiệp có rừng đang làm thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng để thực hiện dự án: 66,16 ha;

2. Vị trí rừng chuyển đổi mục đích: Tại một phần các khoảnh 4, 6, 7 - tiểu khu 407; khoảnh 14 - tiểu khu 412; khoảnh 1, 10 - tiểu khu 413 - xã Đăk Tăng và một phần khoảnh 5 - tiểu khu 474 - xã Măng Cành, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

3. Đối tượng rừng chuyên đổi mục đích: Thuộc đối tượng rừng sản xuất.

4. Tổng số tiền Chủ đầu tư (UBND huyện Kon Plông) phải nộp để trồng lại rừng thay thế là: **2.894.566.200 đồng** (Hai tỷ, tám trăm chín mươi bốn triệu, năm trăm sáu mươi sáu ngàn, hai trăm đồng chẵn). Mức đầu tư bình quân 01 ha là: 43.751.000 đồng/ha.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư (UBND huyện Kon Plông) có trách nhiệm nộp tiền về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày UBND tỉnh ban hành quyết định thu tiền trồng rừng thay thế.

2. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum:

- Hướng dẫn, đôn đốc UBND huyện Kon Plông nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum theo quy định.

- Tiếp nhận, quản lý và phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí sử dụng nguồn thu này đúng mục đích, theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng; Chủ tịch UBND huyện Kon Plông và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chi cục Lâm nghiệp;
- Văn phòng UBND tỉnh (CVP);
- Lưu VT, KTN 6,5.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Hải**